

Số: /KH-UBND

Lợi Bác, ngày tháng 4 năm 2026

**KẾ HOẠCH**  
**Cải cách hành chính xã Lợi Bác năm 2026**

Thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021-2030; Nghị quyết số 60-NQ/TU ngày 15/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2030; Quyết định số 282/QĐ-TTg ngày 12/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước trọng tâm giai đoạn 2026 - 2030; Kế hoạch số 120/KH-UBND ngày 30/3/2026 của UBND tỉnh Lạng Sơn về Cải cách hành chính tỉnh Lạng Sơn năm 2026; Kế hoạch số 28-KH/ĐU, ngày 31/12/2025 của Đảng ủy xã Lợi Bác về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW năm 2026; Kế hoạch số 106/KH-UBND xã ngày 02/4/2026 của UBND xã về cải cách hành chính xã Lợi Bác giai đoạn 2026-2030; UBND xã ban hành Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) năm 2026 như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

Tiếp tục cụ thể hóa và triển khai hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ CCHC theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ; Quyết định số 282/QĐ-TTg ngày 12/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết số 60-NQ/TU ngày 15/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ trong tổ chức thực hiện.

Tập trung hiện đại hóa nền hành chính, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số; nâng cao chất lượng dịch vụ công; cải cách triệt để thủ tục hành chính (TTHC) nhằm giảm chi phí tuân thủ, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, đáp ứng sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp.

- Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của xã; gắn cải cách hành chính với chuyển đổi số, cải thiện chất lượng điều hành và phục vụ người dân, doanh nghiệp. Duy trì và nâng cao xếp hạng các chỉ số: Chỉ số CCHC (PAR INDEX), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS).

**2. Yêu cầu**

- Các nhiệm vụ CCHC phải được xác định rõ ràng, cụ thể, có trọng tâm, trọng điểm, có lộ trình thực hiện và kết quả đầu ra rõ ràng, gắn với đặc thù của từng lĩnh vực và trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

- Thủ trưởng các phòng, ban, ngành phải quán triệt công tác CCHC là nhiệm

vụ trọng tâm, xuyên suốt; kết hợp chặt chẽ CCHC với việc sắp xếp tinh gọn bộ máy và cải thiện môi trường đầu tư. Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các tổ chức triển khai thực hiện; tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện CCHC.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu chung**

Hoàn thành 100% nhiệm vụ đề ra trong Kế hoạch CCHC năm 2026 của xã và của các phòng, ban ngành đảm bảo tiến độ, chất lượng.

### **2. Chỉ tiêu cụ thể**

#### **2.1. Cải cách thể chế**

- 100% văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh được xây dựng, ban hành đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục quy định.

- 100% văn bản được cấp có thẩm quyền giao quy định chi tiết được ban hành kịp thời theo quy định.

- Thực hiện rà soát, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật do xã ban hành trên tất cả các lĩnh vực, chú trọng rà soát, bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức cơ quan chuyên môn và ban hành các Quyết định hành chính để quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức cơ quan chuyên môn sau sáp nhập, tổ chức lại theo Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- 100% các vấn đề phát hiện qua rà soát, kiểm tra thi hành pháp luật được xử lý hoặc kiến nghị xử lý kịp thời theo quy định.

#### **2.2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)**

- Nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính để tháo gỡ các rào cản, thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân và kinh tế nhà nước, đổi mới toàn diện việc thực hiện thủ tục hành chính theo yêu cầu tại Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2026 của Chính phủ.

- Hoàn thành các chỉ tiêu được giao tại Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2026 của Chính phủ: tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử đạt 100%; tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa đạt tối thiểu 80%, tỷ lệ xử lý phản ánh, kiến nghị đúng hạn đạt 100%, mức độ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp đạt tối thiểu 90%.

- 95% người dân, doanh nghiệp đánh giá hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

#### **2.3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính**

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, quy định chức năng,

nhệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị theo tinh thần chỉ đạo của Trung ương; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động và phù hợp với tình hình thực tiễn của xã.

- Tiếp tục giảm biên chế công chức, giảm biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách Nhà nước theo chỉ đạo của Trung ương.

#### **2.4. Cải cách chế độ công vụ**

- Rà soát, điều chỉnh phê duyệt 100% Đề án vị trí việc làm các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện sắp xếp, sáp nhập, tinh gọn tổ chức, bộ máy.

- Hoàn thành 100% số lớp, chỉ tiêu bồi dưỡng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2026.

#### **2.5. Cải cách tài chính công**

- Đổi mới mạnh mẽ cơ chế quản lý, phân bổ, sử dụng ngân sách nhà nước cho cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm và thúc đẩy sự sáng tạo.

- Tiếp tục triển khai thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về quản lý sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước theo quy định.

- Báo cáo kết quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm trên địa bàn xã gửi cấp có thẩm quyền theo quy định.

- Thực hiện công tác quản lý, sử dụng tài sản công theo đúng quy định; hoàn thành kiểm kê và tổng hợp kết quả báo cáo theo đúng thời gian quy định tại Quyết định số 2456/QĐ-UBND ngày 16/11/2025 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lạng Sơn thời điểm ngày 01 tháng 01 năm 2026.

- Tập trung triển khai đồng bộ các giải pháp thúc đẩy giải ngân kế hoạch đầu tư công và các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2026, phấn đấu giải ngân hết 100% kế hoạch vốn đầu tư công được giao.

#### **2.6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số**

- Trên 90% các nền tảng nền tảng số dùng chung của ngành, lĩnh vực phục vụ Chính quyền số được đưa vào sử dụng thống nhất từ trung ương đến địa phương.

- Phấn đấu 100% thủ tục hành chính có đủ điều kiện được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

### **III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

#### **1. Công tác chỉ đạo, điều hành, thông tin tuyên truyền và kiểm tra CCHC**

- Tiếp tục triển khai đồng bộ các nội dung CCHC theo chỉ đạo của Chính phủ và của Tỉnh ủy, UBND tỉnh; tổ chức quán triệt thực hiện nghiêm túc chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về đẩy mạnh CCHC. Xác định công tác CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của năm và giai đoạn.

- Đổi mới, đa dạng hóa nội dung, hình thức tuyên truyền về CCHC, trong đó tập trung đến công khai, minh bạch, giảm thời gian trong giải quyết TTHC, dịch vụ trực tuyến. Tiếp tục triển khai cuộc thi “Tìm kiếm ý tưởng, giải pháp CCHC trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2026”.

Tăng cường công tác kiểm tra CCHC, thực hiện kiểm tra trực tiếp tối thiểu 20% số phòng, ban, ngành. Đẩy mạnh kiểm tra đột xuất, tập trung vào các lĩnh vực, địa bàn trọng điểm, có nhiều TTHC giao dịch với người dân, doanh nghiệp. Triển khai đánh giá, xếp loại thực hiện nhiệm vụ và xác định chỉ số CCHC theo định kỳ.

## **2. Cải cách thể chế**

- Tiếp tục tổ chức triển khai Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 và các Nghị định hướng dẫn thi hành; Chỉ thị số 43/CT-TTg ngày 11/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ; Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị; bảo đảm triển khai thống nhất, hiệu quả tại đơn vị.

- Xây dựng, ban hành các cơ chế, chính sách, các văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm phù hợp với chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và thực tiễn của tỉnh nhằm tạo hành lang pháp lý thông thoáng, minh bạch để cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, sản xuất, kinh doanh.

- Nâng cao chất lượng kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật; tập trung vào việc rà soát văn bản quy phạm pháp luật để kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ cho phù hợp với thực tiễn và quy định của pháp luật hiện hành.

- Tham gia bồi dưỡng nghiệp vụ xây dựng, ban hành, kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật cho công chức làm công tác pháp chế, tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

- Đổi mới nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi pháp luật. Tăng cường theo dõi, kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong tổ chức thi hành pháp luật.

## **3. Cải cách thủ tục hành chính**

- Rà soát, đánh giá, đề xuất phương án bãi bỏ hoặc thu hẹp phạm vi các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện không đáp ứng quy định của Luật Đầu tư.

- Rà soát, đề xuất cắt giảm hoặc sửa đổi các điều kiện đầu tư kinh doanh mâu thuẫn, chồng chéo, chung chung, không rõ ràng, không thể định lượng; bảo đảm tính minh bạch, dễ thực hiện.

- Rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền bãi bỏ các điều kiện đầu tư kinh doanh không cần thiết, không hợp pháp; hoặc đơn giản hóa điều kiện đầu tư kinh doanh theo hướng giảm đối tượng tuân thủ, giảm tần suất thực hiện, kéo dài hoặc bãi bỏ thời hạn hiệu lực của các loại giấy tờ không cần thiết, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp.

#### **4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính**

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết của Trung ương về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; rà soát, sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị theo quy định, phù hợp với thực tiễn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan, đơn vị.

#### **5. Cải cách chế độ công vụ**

- Kịp thời rà soát, điều chỉnh trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án vị trí việc làm các cơ quan, tổ chức hành chính theo hướng dẫn của cơ quan Trung ương, cấp Tỉnh..

- Quan tâm nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức viên chức gắn với quy hoạch, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển... và cơ cấu, chức danh, vị trí việc làm của cán bộ, công chức, viên chức.

- Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện các quy định về chính sách khuyến - Triển khai hiệu quả các chính sách thu hút, đãi ngộ người có tài năng về công tác tại xã. Tham gia các lớp bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về hội nhập quốc tế, chuyển đổi số, nghiệp vụ chuyên ngành theo yêu cầu vị trí việc làm.

- Thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc của các cơ quan, đơn vị. Đẩy mạnh thực hiện văn hóa công vụ; kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân điển hình và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

- Tiếp tục hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức trên Hệ thống phần mềm quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Lạng Sơn, đảm bảo cơ sở dữ liệu “Đúng - Đủ - Sạch - Sống”.

#### **6. Cải cách tài chính công**

- Tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định về quản lý tài chính - ngân sách, cơ chế tự chủ; tăng cường kiểm soát chi thường xuyên và đầu tư công; siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách.

- Triển khai thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh về phân bổ dự toán ngân sách; bảo đảm phân bổ hợp lý, đúng quy định, phù hợp khả năng cân đối ngân sách địa phương.

- Cơ cấu lại chi ngân sách theo hướng giảm chi thường xuyên, tăng chi đầu tư phát triển; ưu tiên các dự án trọng điểm, có tính lan tỏa, tạo nguồn thu ổn định lâu dài.

- Rà soát, ban hành và thực hiện quy chế quản lý, sử dụng tài sản công; tăng cường công khai, minh bạch, tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện kiểm kê tài sản công theo quy định.

- Nâng cao chất lượng công tác quản lý đầu tư công; đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân vốn; điều chỉnh linh hoạt kế hoạch vốn, ưu tiên các dự án có hiệu quả cao; tăng cường kỷ luật đầu tư công, xử lý nghiêm các vi phạm.

- Triển khai thực hiện nghiêm các kết luận thanh tra, kiểm toán; đôn đốc thực hiện dứt điểm các kiến nghị về tài chính, ngân sách.

## **7. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số**

- Triển khai xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số gắn với các kế hoạch của Trung ương và của tỉnh; bảo đảm đồng bộ về hạ tầng, nền tảng và dữ liệu số.

- Duy trì, mở rộng hạ tầng viễn thông; phát triển mạng 5G; xóa vùng lõm sóng, nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ số của người dân.

- Duy trì, phát triển các nền tảng dữ liệu; thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin của tỉnh với hệ thống quốc gia; bảo đảm dữ liệu được liên thông, khai thác hiệu quả.

- Tiếp tục thu thập, cập nhật, làm sạch cơ sở dữ liệu chuyên ngành; tăng cường chất lượng dữ liệu phục vụ quản lý và cung cấp dịch vụ công.

- Tái cấu trúc TTHC dựa trên dữ liệu; đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; tái sử dụng dữ liệu để cắt giảm tối đa thủ tục, giấy tờ.

- Rà soát, phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin; triển khai các hoạt động giám sát, bảo vệ, ứng cứu sự cố; bảo đảm an toàn, an ninh thông tin.

- Đầu tư các thiết bị, phần mềm, hệ thống giám sát; nâng cao năng lực bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

*(Có phụ lục nhiệm vụ kèm theo)*

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Các phòng, ban, ngành thuộc xã**

- Căn cứ Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị cụ thể hóa, xây dựng kế hoạch CCHC năm 2026, nội dung Kế hoạch CCHC phải cụ thể, khả thi, có tính định lượng cao; các nhiệm vụ CCHC bao gồm đầy đủ 06 lĩnh vực CCHC, xác định rõ kết quả sản phẩm đầu ra, thời gian hoàn thành, phân công rõ trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân đảm bảo tính hiệu quả trong tổ chức triển khai thực hiện; đồng thời bố trí nguồn lực và có các giải pháp triển khai cụ thể để bảo đảm tính thực tiễn, khả thi của Kế hoạch.

- Ban hành Kế hoạch chậm nhất sau 7 ngày kể từ ngày Kế hoạch của UBND xã được ban hành.

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc, toàn diện các nội dung CCHC. Định kỳ báo cáo UBND xã kết quả thực hiện (qua Phòng Văn hóa - Xã hội).

- Văn phòng HĐND và UBND, Phòng Kinh tế, Trung tâm phục vụ hành chính công, Trung tâm Dịch vụ công ích xã chủ động thực hiện các nội dung cải cách hành chính thuộc ngành mình, chịu trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai các nội dung được giao chủ trì; chủ động phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội kiểm tra các nội dung cải cách hành chính. Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, tin, bài tuyên truyền về công tác CCHC, nhất là về cải cách TTHC, chuyển đổi số. Tăng cường

phản ánh ý kiến, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về CCHC để các cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết. Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch CCHC tỉnh năm 2026.

## **2. Tổ giúp việc thuộc Ban Chỉ đạo Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 xã Lợi Bác**

Tham mưu, giúp UBND xã, Trưởng Ban Chỉ đạo chỉ đạo, điều phối các hoạt động liên quan đến lĩnh vực CCHC trên địa bàn xã; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch theo lĩnh vực phụ trách; kịp thời đề xuất biện pháp giải quyết khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC.

### **3. Phòng Văn hóa - Xã hội**

- Tham mưu, giúp UBND xã chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này; theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch CCHC tại các cơ quan, đơn vị; kịp thời báo cáo, đề xuất UBND tỉnh, Sở Nội vụ vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

- Tổ chức đánh giá, chấm điểm chỉ số CCHC năm 2026 của xã theo hướng dẫn của Sở Nội vụ; tổ chức đánh giá, xếp hạng kết quả CCHC của các phòng, ban, ngành.

### **4. Phòng Kinh tế**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan dự toán kinh phí thực hiện công tác CCHC của các phòng, ban, ngành. Căn cứ khả năng cân đối ngân sách xã, tham mưu UBND xã bố trí kinh phí thường xuyên thực hiện kế hoạch theo quy định.

### **5. Công an xã**

- Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Tổ giúp việc thuộc Ban Chỉ đạo Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 xã Lợi Bác.

- Tham mưu UBND xã chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, chỉ tiêu của Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn xã; theo dõi, đôn đốc, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện.

- Thực hiện tốt công tác quản lý cư trú, cấp Căn cước, thu thập, cập nhật, chỉnh sửa dữ liệu dân cư, đảm bảo thông tin công dân “đúng, đủ, sạch, sống” phục vụ chia sẻ, kết nối, làm sạch dữ liệu chuyên ngành, tạo tiền đề trong việc phát triển công dân số trên địa bàn xã.

- Tiếp tục tuyên truyền vận động người dân đăng ký, kích hoạt tài khoản định danh điện tử, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai hiệu quả các tiện ích trên ứng dụng VNeID.

## **6. Trung tâm dịch vụ công ích xã**

Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan cập nhật tình hình, kết quả thực hiện công tác CCHC của xã; xây dựng các chuyên mục, chuyên trang về CCHC, đặc biệt là cải cách TTHC, phản hồi ý kiến của người dân, doanh nghiệp, tổ chức đến các cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

*Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 10/02/2026 của UBND xã về cải cách hành chính xã Lợi Bắc năm 2026.*

Ủy ban nhân dân xã yêu cầu các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc phản ánh về UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp, báo cáo./.

### ***Nơi nhận:***

- Sở Nội vụ (b/c);
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Các cơ quan đơn vị trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VHXX(LKC).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Chu Mạnh Dũng**